

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

(Đính kèm Công văn số:/KVĐKGC-KHTH ngày 03 tháng 02 năm 2026)

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **Bệnh viện Đa khoa khu vực Gò Công**
2. Địa chỉ: 93 Thủ Khoa Huân, khu phố 12B, phường Gò Công, tỉnh Đồng Tháp
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh: Từ 07g-11g30; 13g30-17g và 24/24
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ Tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Ghi chú
1	Lê Minh Lực	000194/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa nội tổng hợp	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ chính hạng II - Giám đốc; Tham gia khám bệnh, chữa bệnh; Bác sĩ Siêu âm tổng quát - Siêu âm tim; Nội soi		
2	Ngô Văn Cầm	000138/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa nội tổng hợp	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ chính hạng II - Phó Giám đốc; Tham gia khám bệnh, chữa bệnh Nội tổng hợp; Tham gia trực HSCC-Nội; Đọc kết quả điện tâm đồ.		
3	Lê Hoàng Anh	004637/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Tổng hợp	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ hạng III - Phó trưởng phòng KHTH; Tham gia khám bệnh, chữa bệnh Nội tổng hợp; Tham gia trực HSCC- Nội; Đọc điện tâm đồ, thực hiện lọc thận nhân tạo.		
4	Phạm Huỳnh Đức	006531/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ hạng III - phòng KHTH; Tham gia trực Ngoại; Tham gia khám bệnh, chữa bệnh Ngoại.		

STT	Họ Tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Ghi chú
5	Nguyễn Thị Ngọc Chuyên	000146/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Tổng hợp	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ hạng III - Trường phòng KHTH; Tham gia trực HSCC - Nội; Tham gia khám bệnh, chữa bệnh Nội tổng hợp; Bác sĩ Siêu âm tổng quát, siêu âm		
6	Võ Quốc Bảo	005683/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa nội tổng hợp	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ hạng III - Khoa HSCC; Bác sĩ thận nhân tạo; Tham gia trực HSCC-Nội; Tham gia khám bệnh, chữa bệnh Nội tổng hợp; Lọc thận nhân tạo định kỳ.		
7	Trần Trung Nghĩa	006442/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa nội tổng hợp	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ hạng III - Khoa HSCC; Tham gia trực HSCC-Nội; Tham gia khám bệnh, chữa bệnh Nội tổng hợp; Đọc kết quả điện tâm đồ		
8	Đỗ Minh Nhân	006444/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa nội tổng hợp	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ hạng III - Khoa HSCC; Tham gia trực HSCC-Nội; Tham gia khám bệnh, chữa bệnh Nội tổng hợp; Đọc kết quả điện tâm đồ		
9	Nguyễn Văn Dư	000013/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội - nhi	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ hạng III - Trường Khoa Nhi; Tham gia trực Nhi; Tham gia khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi.		
10	Trương Thị Huyền Trân	004338/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ hạng III - Phó trưởng Khoa Nhi; Tham gia khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi; Tham gia trực Nhi; Đọc kết quả điện tâm đồ		

STT	Họ Tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Ghi chú
11	Nguyễn Minh Hiếu	006432/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ hạng III - Khoa Nhi; Tham gia khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi; Tham gia trực Nhi; Đọc kết quả điện tâm đồ.		
12	Nguyễn Minh Luân	005752/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ hạng III - Khoa Nhi; Tham gia khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi; Tham gia trực Nhi; Đọc kết quả điện tâm đồ.		
13	Võ Văn Kiệt	000181/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ hạng III - Khoa Nội Tổng hợp; Tham gia khám bệnh, chữa bệnh Nội tổng hợp; Tham gia trực Nội; Siêu âm tổng quát; Đọc kết quả điện tâm đồ.		
14	Trần Quốc Kiều Quân	000220/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ hạng III - Khoa Nội Tổng hợp; Tham gia khám bệnh, chữa bệnh Nội tổng hợp; Tham gia trực Nội;		
15	Lê Khắc Anh Thư	000244/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ hạng III - Khoa Khám bệnh; Tham gia khám bệnh, chữa bệnh nội tổng hợp; Siêu âm tổng quát; Tham gia trực Nội.		
16	Nguyễn Thị Thùy Trang	006546/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ hạng III - Khoa Nội Tổng hợp; Tham gia khám bệnh, chữa bệnh Nội tổng hợp; Tham gia trực Nội- HSCC; Dinh dưỡng lâm sàng cơ bản; Đọc kết quả điện tâm đồ.		

STT	Họ Tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Ghi chú
17	Nguyễn Văn Hùng	000003/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ chính hạng II -Trưởng Khoa Khám bệnh; Tham gia trực Nội, Hồi sức cấp cứu; Tham gia khám bệnh, chữa bệnh Nội tổng hợp; Đọc kết quả điện tâm đồ.		
18	Lê Văn Hoàng	000312/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ hạng III - Khoa Hồi sức cấp cứu; Tham gia khám bệnh, chữa bệnh Nội tổng hợp; Siêu âm tổng quát; Thực hiện lọc thận nhân tạo định kỳ		
19	Cao Hoàng Trúc Duyên	005583/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa nội tổng hợp	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ hạng III - Khoa Khám bệnh Nội tổng hợp; Tham gia trực HSCC-Nội; Đọc kết quả điện tâm đồ.		
20	Phạm Nhị Hà Trang	005019/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa nội tổng hợp; chuyên khoa Tai Mũi Họng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ hạng III - Khoa Khám bệnh; Tham gia trực HSCC - Nội; Tham gia khám bệnh, chữa bệnh Nội tổng hợp- chuyên khoa Tai mũi họng; Đọc kết quả điện tâm đồ.		
21	Nguyễn Hoàng Phong	000033/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội - nhi	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ hạng III - Khoa Khám bệnh; Tham gia khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi;		
22	Trần Văn Nhạn	000345/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nội tổng hợp	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ chính hạng II- Trưởng khoa Hồi sức Cấp cứu; Tham gia trực Nội- HSCC; Tham gia khám bệnh, chữa bệnh Nội tổng hợp; Siêu âm tổng quát, Siêu âm tim; Đọc		

STT	Họ Tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Ghi chú
23	Nguyễn Mộc Dũng	000161/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nội tổng hợp	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ hạng III - Khoa Nội TMLH; Tham gia trực Nội; Tham gia khám bệnh, chữa bệnh Nội tổng hợp; Siêu âm Tổng quát- siêu âm tim; Đọc điện tâm đồ.		
24	Huỳnh Ngọc Châu	006428/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nội tổng hợp	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ hạng III - Khoa Nội TMLH; Tham gia trực Nội- HSCC; Tham gia khám bệnh, chữa bệnh Nội tổng hợp; Đọc kết quả điện tâm đồ.		
25	Trần Ngọc Tú Thanh	005668/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nội tổng hợp	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ hạng III - Khoa Nội TMLH; Tham gia khám bệnh, chữa bệnh Nội tổng hợp; Tham gia trực HSCC-Nội; Bác sĩ Siêu âm mạch máu		
26	Cao Thị Thùy Dương	005645/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nội tổng hợp	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ hạng III - Khoa Nội TMLH; Tham gia trực HSCC-Nội; Tham gia khám bệnh, chữa bệnh Nội tổng hợp; Siêu âm tổng quát- SA tim;		
27	Dương Thanh Tùng	000972/TG-CCHN	Khám chữa bệnh Nội khoa, Ngoại khoa	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ hạng III - Phó Trưởng Khoa Ngoại; Tham gia khám bệnh, chữa bệnh Ngoại; Tham gia trực Ngoại; Nội soi dạ dày; Siêu âm tổng quát;		
28	Lê Minh Thế	005825/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ hạng III - Khoa Ngoại; Tham gia trực Ngoại; Tham gia khám bệnh, chữa bệnh Ngoại; Đọc kết quả điện tâm đồ.		

STT	Họ Tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Ghi chú
29	Nguyễn Trọng Nguyễn	004251/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa nội tổng hợp; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ hạng III - Khoa Ngoại; Tham gia trực Ngoại; Phẫu Thuật nội soi; Tham gia khám bệnh, chữa bệnh ngoại; Đọc kết quả điện tâm đồ.		
30	Lê Võ Thu Hương	006030/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ hạng III - Khoa CDHA; Tham gia trực; Tham gia khám bệnh, chữa bệnh Ngoại. Nội soi dạ dày - đại tràng chẩn đoán; Siêu âm Sản phụ khoa.		
31	Lê Châu Phi	006045/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ hạng III - Khoa Ngoại; Tham gia trực Ngoại; Tham gia khám bệnh, chữa bệnh Ngoại.		
32	Trần Trí Khang	006180/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ hạng III - Khoa Ngoại; Tham gia trực Ngoại; Tham gia khám bệnh, chữa bệnh Ngoại.		
33	Hồ Văn Chánh	0003290/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa nội tổng hợp; Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ hạng III - Trưởng khoa CDHA; Tham gia trực Nội - HSCC- CDHA; Bác sĩ siêu âm tổng quát- SA tim-SA mạch máu, đọc kết quả XQ-CT; Đọc kết quả điện tâm đồ.		
34	Nguyễn Lê Công Tuấn Anh	005643/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa nội tổng hợp	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ hạng III - Khoa CDHA; Tham gia trực Nội- HSCC; Tham gia khám bệnh, chữa bệnh Nội tổng hợp; Bác sĩ siêu âm tổng quát, đọc kết quả XQ - CT; Đọc kết quả Điện tâm đồ.		

STT	Họ Tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Ghi chú
35	Trần Công Khanh	0003305/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa nội tổng hợp; Chuyên khoa gây mê hồi sức	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ hạng III - Phó Trưởng khoa PT.GMHS; Bác sĩ gây mê hồi sức; Tham gia trực HSCC-Nội; Siêu âm tổng quát: Đọc điện tâm đồ.		
36	Lê Thành E	000162/TG-CCHN	Chuyên khoa Mắt	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ hạng III - Khoa khám bệnh (chuyên khoa mắt); Tham gia khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa mắt.		
37	Võ Lương Bằng	000071/TG-CCHN	Chuyên khoa Răng hàm mặt	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ hạng III - khoa khám bệnh (Chuyên khoa Răng Hàm Mặt); Tham gia khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng hàm mặt.		
38	Châu Ngọc Minh	000195/TG-CCHN	Chuyên khoa Tai mũi họng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ hạng III - Khoa Khám bệnh (chuyên khoa Tai Mũi Họng); Tham gia khám bệnh, chữa bệnh; Phẫu thuật viên.		
39	Lê Thị Minh Thùy	005811/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ hạng III - khoa khám bệnh (Chuyên khoa Răng Hàm Mặt); Tham gia khám bệnh, chữa bệnh.		
40	Trương Thị Thủy Trúc	000125/TG-CCHN	Chuyên khoa phụ sản	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ hạng III - Phó Trưởng Khoa Sân; Tham gia trực sản; Tham gia khám bệnh, chữa bệnh CK sản phụ khoa; Bác sĩ siêu âm, SA tổng quát - SA		

STT	Họ Tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Ghi chú
41	Lê Thị Kim Trúc	0002200/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sân, Phụ khoa -KHHGD	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ hạng III - Khoa Sản; Tham gia trực Sản; Tham gia khám bệnh, chữa bệnh CK Sân phụ khoa; Bác sĩ Siêu Âm tổng quát- SA sản phụ khoa; Phẫu thuật viên kế hoạch		
42	Võ Thị Trang Đài	005994/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sân, Phụ khoa	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Tham gia trực Sản; Tham gia khám bệnh, chữa bệnh CK Sân phụ khoa; Bác sĩ Siêu Âm sản phụ khoa; Phẫu thuật viên, đọc kết quả điện tâm đồ		
43	Nguyễn Thị Phương Nhi	006006/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sân, Phụ khoa	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ hạng III - Khoa Sản; Tham gia trực Sản; Tham gia khám bệnh, chữa bệnh CK Sân phụ khoa; Bác sĩ Siêu Âm sản phụ khoa; Phẫu thuật viên, đọc kết quả điện tâm đồ		
44	Nguyễn Thị Nhò	000099/TG-CCHN	Chuyên khoa nội tổng hợp	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ hạng III - Trường khoa Dinh dưỡng; Tham gia trực HSCC - nội; Bác sĩ thận nhân tạo; Bác sĩ CK dinh dưỡng; Tham gia khám bệnh, chữa bệnh Nội		
45	Võ Hữu Phước	000597/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa nội tổng hợp; Chuyên khoa Truyền nhiễm	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ hạng III - Trường khoa Truyền nhiễm; Tham gia trực Nhiễm - Nội; Tham gia khám bệnh, chữa bệnh Nội tổng hợp, truyền nhiễm; Thực hiện lọc thận nhân tạo định kỳ; Siêu âm		
46	Trần Đức Thuận	002197/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ hạng III - Khoa VLTL-PHCN, đông y; Tham gia khám bệnh, chữa bệnh YHCT.		

STT	Họ Tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Ghi chú
47	Nguyễn Huỳnh Trung Hiếu	006644/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ hạng III - Khoa HSCC; Tham gia trực HSCC-Nội; Tham gia khám bệnh, chữa bệnh Nội tổng hợp; Đọc kết quả điện tâm đồ		
48	Lê Quý An	006634/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ hạng III - Khoa PT-GMHS; Tham gia trực HSCC-Nội; Tham gia khám bệnh, chữa bệnh Nội tổng hợp; Đọc kết quả điện tâm đồ.		
49	Nguyễn Tấn Khoa	001096/TG-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ hạng III - Khoa Nhi; Tham gia trực Nhi; Tham gia khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi.		
50	Nguyễn Dạ Thuỳ	001106/TG-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ hạng III - Khoa HSCC; Tham gia trực HSCC-Nội; Tham gia khám bệnh, chữa bệnh Nội tổng hợp.		
51	Nguyễn Lý Tấn Lộc	001100/TG-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ hạng III - Khoa Nội tổng hợp; Tham gia trực HSCC-Nội; Tham gia khám bệnh, chữa bệnh Nội tổng hợp.		
52	Nguyễn Huỳnh Kim Ngân	001240/ĐT-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nhi khoa	07:00-17:00 từ thứ 2 đến thứ 6 và tham gia trực theo lịch	Bác sĩ hạng III - Khoa Nhi; Tham gia khám bệnh, chữa bệnh CK Nhi; Tham gia trực Nhi.		

STT	Họ Tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Ghi chú
53	Trần Long Đức	001091/TG-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Bác sĩ hạng III - Khoa Truyền nhiễm; Tham gia trực HSCC-Nội; Tham gia khám bệnh, chữa bệnh Nội tổng hợp.		
54	Nguyễn Thị Bạch Cúc	000147/TG-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	KTY hạng III- Trưởng khoa Xét Nghiệm		
55	Nguyễn Thị Yến Phụng	0001532/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật v	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng III - Khoa HSCC		
56	Võ Thị Ngọc Ánh	0002091/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng III - Khoa Khám bệnh		
57	Huỳnh Văn Bằng	0002092/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng III - Trưởng Phòng Điều dưỡng		
58	Nguyễn Thị Phương Châu	0002097/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng chuyên khoa Mắt	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng III - Khoa Khám bệnh		

STT	Họ Tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Ghi chú
59	Huỳnh Ngọc Châu	0002098/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y - Chăm sóc hồi sức	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	KTY hạng III; KTY gây mê Khoa PT.GMHS		
60	Nguyễn Thị Thu Chi	002099/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng III - Điều dưỡng trưởng Khoa HSCC		
61	Nguyễn Thị Dọn	0002103/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Phòng VTTBYT		
62	Trần Võ Mỹ Dung	0002104/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng III - Phòng QLCL- CTXH		
63	Nguyễn Thị Kim Duyên	0002105/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa PT.GMHS		
64	Đoàn Thị Cẩm Duyên	0002106/TG-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT- BYT ngày 15/3/2011 của Bộ y tế Quy định tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Hộ sinh hạng IV - Khoa Sản		

STT	Họ Tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Ghi chú
65	Nguyễn Tấn Đạt	0002109/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa PT.GMHS		
66	Bùi Thị Trúc Giang	0002112/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng III -Phó trưởng khoa KSNK		
67	Trần Thị Cẩm Giang	0002113/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa HSCC		
68	Phạm Ngọc Hà	0002114/TG-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	KTY hạng III - khoa Xét Nghiệm		
69	Lương Thị Ngọc Hạnh	0002115/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng III - Khoa Khám bệnh		
70	Trần Thanh Hào	0002117/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Khám bệnh		

STT	Họ Tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Ghi chú
71	Võ Thị Xuân Hoa	0002120/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng III - Khoa HSCC		
72	Lê Thị Cẩm Hồng	0002122/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng III - nhân viên khoa Truyền nhiễm		
73	Phạm Thị Thu Hồng	0002124/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa HSCC		
74	Nguyễn Huy Huân	0002125/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng III - Điều dưỡng trưởng khoa PT.GMHS		
75	Trần Văn Hùng	02136/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng III -Điều dưỡng trưởng Khoa Ngoại tổng hợp		
76	Trần Thanh Huyền	0002127/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng III - khoa Nhi		

STT	Họ Tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Ghi chú
77	Nguyễn Thị Ngọc Huỳnh	0002128/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Nội TMLH		
78	Trương Trung Hưng	0002130/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa HSCC		
79	Phan Thị Thanh Hường	0002132/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng III - Khoa Dinh dưỡng		
80	Đoàn Thị Thanh Hường	0002133/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Hộ sinh hạng III - Điều dưỡng trưởng khoa Sản		
81	Lê Thị Ngọc Lan	0002139/TG-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT- BYT ngày 15/3/2011 của Bộ y tế Quy định tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Hộ sinh hạng IV - Phòng Điều dưỡng		
82	Đỗ Thị Huỳnh Lê	0002140/TG-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT- BYT ngày 15/3/2011 của Bộ y tế Quy định tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Hộ sinh hạng IV - Khoa Sản		

STT	Họ Tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Ghi chú
83	Nguyễn Thị Ngọc Liên	0002142/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Hộ sinh hạng III - Khoa Sản		
84	Nguyễn Thị Trúc Linh	0002144/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng III - khoa Nhi		
85	Võ Nhật Linh	0002145/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Ngoại Tổng hợp		
86	Nguyễn Đỗ Văn Lộc	0002147/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa HSCC		
87	Nguyễn Thị Lự	0002150/TG-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	KTY hạng III - khoa Xét Nghiệm		
88	Lê Phước Nghĩa	0002158/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - khoa Nhi		

STT	Họ Tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Ghi chú
89	Nguyễn Thị Yến Ngọc	0002159/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Khám bệnh		
90	Trần Thị Tuyết Nhung	000216/TG-GPHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Nội TMLH		
91	Trần Thành Nhân	0002161/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa HSCC		
92	Đặng Mỹ Nhi	0002162/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Hộ sinh hạng III - Khoa Sản		
93	Đinh Thị Hoàng Oanh	001043/TG-GPHN	Xét nghiệm y học	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	KTY hạng IV - khoa Xét Nghiệm		
94	Lê Thị Thu Pha	0002166/TG-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Hộ sinh hạng IV - Khoa Sản		

STT	Họ Tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Ghi chú
95	Trương Văn Phi	0002167/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa HSCC		
96	Trần Thị Mỹ Phụng	0002168/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Phòng KHTH		
97	Bùi Thanh Phương	0002169/TG-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật xét nghiệm	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	KTY hạng IV - khoa Xét Nghiệm		
98	Trương Thị kiều Lan Phương	0002171/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa HSCC		
99	Huỳnh Thị Ngọc Sương	0002176/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Hộ sinh hạng III - Khoa Sản		
100	Nguyễn Thị Kim Tiền	2178/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng III - Điều dưỡng trưởng Khoa Nội TMLH		

STT	Họ Tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Ghi chú
101	Vũ Ngọc Tín	0002179/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa PT.GMHS		
102	Lê Minh Tới	0002180/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng - Gây mê hồi sức	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	KTY hạng III; KTY gây mê Khoa PT.GMHS		
103	Trương Hoàng Tùng	0002182/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Ngoại Tổng hợp		
104	Phạm Huỳnh An Thạnh	0002188/TG-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Hộ sinh hạng IV - Khoa Sản		
105	Huỳnh Thị Thanh Thảo	0002189/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng III - Khoa HSCC		
106	Nguyễn Tường Anh Thảo	0002190/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Khám bệnh		

STT	Họ Tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Ghi chú
107	Nguyễn Thị Kim Thảo	0002191/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - khoa Nội Tổng hợp		
108	Nguyễn Thị Ngọc Thảo	0002192/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng III - Điều dưỡng trưởng khoa KSNK		
109	Trần Thị Kim Thoa	0002195/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Truyền nhiễm		
110	Lê Thị Thu Trang	0002198/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Phòng QLCL-CTXH		
111	Trần Thị Thanh Vân	0002202/TG-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	KTY hạng III - khoa Xét Nghiệm		
112	Nguyễn Thị Thu Vân	0002203/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng III - Điều dưỡng trưởng khoa Khám bệnh		

STT	Họ Tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Ghi chú
113	Võ Thị Ngọc Vui	0002207/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa HSCC		
114	Võ Thanh Xuân	0002208/TG-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Hộ sinh hạng IV - Khoa Sản		
115	Lê Thị Bích Tuyền	000259/TG-GPHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Nội TMLH		
116	Chung Thị Thanh Thuyền	0002892/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa PT.GMHS		
117	Trần Thị Mộng Tuyền	0001549/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa PT.GMHS		
118	Huỳnh Anh Luân	000307/TG-GPHN	Điều dưỡng Gây mê hồi sức	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	KTY hạng III; KTY gây mê Khoa PT.GMHS		

STT	Họ Tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Ghi chú
119	Trần Thị Lệ Nhi	0003382/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghịệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Nội TMLH		
120	Nguyễn Trọng Kính	0003425/TG-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	KTY hạng III - khoa Xét Nghiệm		
121	Nguyễn Thị Lại	0003426/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghịệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng III - Điều dưỡng trưởng khoa Nhi		
122	Thái Phụng Loan	0003429/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghịệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng III - Điều dưỡng trưởng khoa Truyền nhiễm		
123	Nguyễn Hoàng Phú Quý	0003445/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghịệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Chụp X Quang cơ bản	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng III - Điều dưỡng trưởng khoa CDHA		
124	Lê Hồng Ngọc	001042/TG-GPHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa HSCC		

STT	Họ Tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Ghi chú
125	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	0003729/TG-CCHN	Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng III - Khoa HSCC		
126	Nguyễn Thị Ái Nhân	0003760/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa PT.GMHS		
127	Huỳnh Thị Yến Nhi	000387/TG-GPHN	Điều dưỡng Hộ sinh	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Nữ hộ sinh hạng IV - Khoa Sản		
128	Nguyễn Thị Kim Hồng	0003882/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng III - Phòng KHTH		
129	Lê Minh Phương	0003929/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng III - Khoa PT.GMHS		
130	Phạm Văn Thành	001047/TG-GPHN	Xét nghiệm y học	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	KTV hạng IV-Khoa Xét nghiệm		

STT	Họ Tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Ghi chú
131	Lê Thị Ngọc Trâm	000407/TG-GPHN	Thực hiện các Kỹ thuật Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	KTY hạng IV - Khoa VLTL-PHCN		
132	Nguyễn Thị Hồng Sương	000396/TG-GPHN	Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Y sĩ hạng IV - Khoa VLTL-PHCN		
133	Ngô Nhật Tân	0004080/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghề vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng - Gây mê hồi sức	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	KTY hạng III; KTY gây mê khoa PT.GMHS		
134	Trần Hiếu Vinh	0004769/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y - Gây mê hồi sức	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	KTY hạng III; KTY gây mê Khoa PT. GMHS		
135	Trần Thị Yến Nhi	000605/TG-GPHN	Điều dưỡng hộ sinh	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Hộ sinh hạng IV - Khoa Sản		
136	Phan Nhựt Tân	000663/TG-GPHN	Hình ảnh y học	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	KTY hạng IV - khoa CĐHA		

STT	Họ Tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Ghi chú
137	Đỗ Thị Yến Nhi	000669/TG-GPHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa NTMLH		
138	Trần Thị Anh Đào	000681/TG-GPHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng III - khoa Nội Tổng hợp		
139	Nguyễn Thị Kim Cương	000683/TG-GPHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng III - Khoa Truyền nhiễm		
140	Nguyễn Thị Thu Giang	000882/TG-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT- BYT ngày 15/3/2011 của Bộ y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Hộ sinh hạng IV - Khoa Sản		
141	Lê Thị Mỹ Liên	000890/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Hộ sinh hạng III - Khoa Sản		
142	Phạm Hồng Như Tuyền	000907/TG-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT- BYT ngày 15/3/2011 của Bộ y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Hộ sinh hạng IV - Khoa Sản		

STT	Họ Tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Ghi chú
143	Lê Thùy Dung	000932/TG-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Hộ sinh hạng IV - Khoa Sản		
144	Hàng Thị Thủy Linh	001028/TG-CCHN	Quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Hộ sinh hạng IV - Khoa Sản		
145	Trần Thị Thanh Truyền	001287/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng III - khoa Nội tổng hợp		
146	Ngô Thị Kim Ly	0020046/BYT-CCHN	Thực hiện theo Quyết định 41/205/QĐ-BNV ngày 22/04/2005	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng III - Khoa CĐHA		
147	Phạm Thị Ngọc Tuyền	002891/TG-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	KTY hạng III - KTY trưởng khoa Xét Nghiệm		
148	Võ Ngọc Thùy Dung	004510/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Ngoại Tổng hợp		

STT	Họ Tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Ghi chú
149	Trần Nguyễn Huy Hoàng	004517/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - khoa CDHA		
150	Nguyễn Thị Thu Thảo	004582/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng III - Khoa HSCC		
151	Trần Hoàng Quân	004615/TG-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	KTY hạng III - khoa Xét Nghiệm		
152	Nguyễn Thị Diễm An	004685/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa HSCC		
153	Trần Trung Hiếu	004830/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - khoa CDHA		
154	Hồ Kim Nhung	004840/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng III - Khoa Ngoại Tổng hợp		

STT	Họ Tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Ghi chú
155	Võ Thanh Tâm	004844/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - khoa PT.GMHS		
156	Lê Thị Mộng Ngọc	004875/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Ngoại Tổng hợp		
157	Võ Thị Diệu	004890/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng III - Khoa Ngoại Tổng hợp		
158	Mai Quý Hiếu	005037/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng III - Khoa Ngoại Tổng hợp		
159	Hồ Thị Yến Phi	005045/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng III - Điều dưỡng trưởng khoa Nội Tổng hợp		
160	Nguyễn Lê Hoài Huyền Trang	005058/TG-CCHN	Thực hiện các Kỹ thuật Vật lý trị liệu - Phục hồi chức năng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	KTY hạng IV - Khoa VLTL-PHCN		

STT	Họ Tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Ghi chú
161	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	005073/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV- Khoa Nội TMLH		
162	Lưu Thị Mỹ Ngọc	005083/TG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Y sĩ hạng IV - Khoa VLTL-PHCN		
163	Nguyễn Thị Mỹ Tiên	005090/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Nữ hộ sinh hạng IV - Khoa Sản		
164	Nguyễn Thị Diễm Tiên	005091/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - khoa CDHA		
165	Trần Văn Sơn	005136/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV- Khoa Nội TMLH		
166	Phạm Thanh Trúc Linh	005313/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Ngoại Tổng hợp		

STT	Họ Tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Ghi chú
167	Trần Thị Kiều Diễm	005353/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Truyền nhiễm		
168	Huỳnh Tấn Phiên	005409/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa HSCC		
169	Nguyễn Thủy Tiên	005413/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Sản		
170	Lê Thị Hồng Thương	005422/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng III - Phòng Điều dưỡng		
171	Nguyễn Trọng Nhân	005439/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - khoa CDHA		
172	Huỳnh Tuyết Nhung	005442/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - khoa Khám bệnh		

STT	Họ Tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Ghi chú
173	Lê Thị Bé Xuyên	005483/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa HSCC		
174	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	005736/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Ngoại Tổng hợp		
175	Lê Văn Đáng	0001031/TG-GPHN	Điều dưỡng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa HSCC		
176	Nguyễn Trần Như Quỳnh	005860/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Khám bệnh		
177	Lê Thị Thanh Hằng	005890/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - khoa PT.GMHS		
178	Bùi Minh Thông	006208/TG-CCHN	chuyên khoa xét nghiệm	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	KTV hạng III-Khoa Xét nghiệm		

STT	Họ Tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Ghi chú
179	Đỗ Thị Cẩm Thúy	006209/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Truyền nhiễm		
180	Nguyễn Thanh Thúy	006210/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng III - Khoa HSCC		
181	Võ Phan Thu Huỳnh	006246/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng III - Khoa HSCC		
182	Đặng Thị Ngọc Hà	006261/TG-CCHN	chuyên khoa xét nghiệm	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	KTV hạng III-Khoa Xét nghiệm		
183	Lê Hữu Lộc	006283/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa HSCC		
184	Phạm Thị Lệ Chi	006327/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng III - Khoa HSCC		

STT	Họ Tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Ghi chú
185	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	006359/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07 tháng 10 năm 2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Nhi		
186	Hồ Dương Cảnh	006427/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Ngoại Tổng hợp		
187	Lê Thị Kiều Nhi	006504/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Nhi		
188	Đoàn Thị Diễm Thu	006515/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa HSCC		
189	Lê Thị Quế Trân	006520/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa HSCC		
190	Đoàn Minh Trí	006521/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Nhi		

STT	Họ Tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Ghi chú
191	Nguyễn Như Hậu	033069/HNO-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Sản		
192	Trần Thị Cẩm Mộng	006162/TG-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa HSCC		
193	Nguyễn Thị Vân Anh	001088/TG-GPHN	Hộ sinh	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Hộ sinh hạng IV - Khoa Sản		
194	Phạm Hồng Quế Anh	000996/TG-GPHN	Xét nghiệm y học	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	KTY hạng III - khoa Xét Nghiệm		
195	Đào Văn Minh	0003432/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng, Chụp X quang cơ bản	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - khoa CDHA		
196	Huỳnh Anh Kiệt	0002134/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa PT.GMHS		

STT	Họ Tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Ghi chú
197	Trần Thị Trang Đài	0002107/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa HSCC		
198	Phạm Thị Điệp	0002111/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Nhi		
199	Đoàn Văn Tuấn	0002181/TG-CCHN	Quy định tại Quyết định 41/2005/QĐ- BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Ngoại Tổng hợp		
200	Nguyễn Bình Phương Thảo	145/TG-CCHND	Doanh nghiệp sản xuất thuốc; Doanh nghiệp bảo quản thuốc; Doanh nghiệp kiểm nghiệm thuốc; Doanh nghiệp bán buôn thuốc; Nhà thuốc	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Dược hạng III - Trưởng phòng QLCL- CTXH		
201	Nguyễn Châu Nguyên	2218/CCHN-D-SYT-TG	Nhà thuốc, Quầy thuốc, Tủ thuốc trạm y tế xã	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Dược hạng III - khoa Dược		
202	Nguyễn Ngọc Tuyết Hạnh	1491/CCHN-D-SYT-TG	Nhà thuốc, Quầy thuốc, Tủ thuốc trạm y tế xã	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Dược hạng III - khoa Dược		

STT	Họ Tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Ghi chú
203	Nguyễn Phổ Tú	2793/TG-CCHND	Doanh nghiệp bán buôn thuốc; bán buôn vắc-xin, sinh phẩm y tế, xuất khẩu, nhập xuất khẩu thuốc; bảo quản thuốc; Nhà thuốc	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Dược hạng III - khoa Dược		
204	Nguyễn Thị Ngọc Yến	1525/CCHN-D-SYT-TG	Nhà thuốc, Quầy thuốc, Tủ thuốc trạm y tế xã	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Dược hạng III - Phó Trưởng khoa Dược		
205	Võ Hoàng Vinh	2116/CCHN-D-SYT-TG	Nhà thuốc, Quầy thuốc, Tủ thuốc trạm y tế xã	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Dược hạng III - khoa Dược		
206	Phạm Thị Phương Loan	753/HCM-CCHND	Cơ sở bán lẻ thuốc	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Dược sĩ chính hạng II - Trưởng khoa Dược		
207	Trần Thụy Bảo Trinh	567/CCHN-D-SYT-TG	Nhà thuốc	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Dược hạng III - khoa Dược		
208	Lê Hoàng Giang	2130/CCHN-D-SYT-TG	Nhà thuốc, Quầy thuốc, Tủ thuốc trạm y tế xã	07h00 - 11h30 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 7 Trực 24/24	Dược hạng III - khoa Dược		

STT	Họ Tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Ghi chú
209	Hà Đỗ Tiểu Vinh	001111/TG-GPHN	Điều dưỡng	07:00-17:00 từ thứ 2 đến thứ 6 và tham gia trực theo lịch	Điều dưỡng hạng IV - Khoa HSCC		
210	Bùi Thị Ngọc Diễm	001090/TG-GPHN	Điều dưỡng	07:00-17:00 từ thứ 2 đến thứ 6 và tham gia trực theo lịch	Điều dưỡng hạng IV - Khoa Nội TMLH		
211	Nguyễn Thanh Tuyền	000128/TG-GPHN	Điều dưỡng Hộ sinh	07:00-17:00 từ thứ 2 đến thứ 6 và tham gia trực theo lịch	Hộ sinh hạng III - Khoa Sản		

Tổng cộng: 211 viên chức

Gò Công, ngày 03 tháng 02 năm 2026
**Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ
sở khám bệnh, chữa bệnh**
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)